

BẢN TIN HÀNG NGÀY

1 Tháng 8 2025



Vn-Index giảm hơn 7 điểm

- Vn-Index mở cửa tăng nhẹ trong khoảng 1 tiếng đầu ngày, sau đó giảm dần hơn 15 điểm đến 2h chiều, và hồi phục sau đó, đóng cửa giảm hơn 7 điểm
- Hôm nay, các quỹ ETF theo chỉ số VN30, VnDiamond tái cơ cấu danh mục, do đó VN-Index gặp áp lực bán khá lớn trong phiên ATC
- Thị trường phân hóa, có lẽ theo kết quả kinh doanh quý 2
- Vẫn có 14 mã tăng trần như PNJ HAH FCN SJS...
- Nhóm tăng điểm là dầu khí, xây dựng
- Ngược lại, nhóm giảm điểm là chứng khoán, ngân hàng, thép, khu công nghiệp, và bất động sản
- Giá trị giao dịch khớp lệnh trên sàn HOSE giảm 13% so với ngày trước đó

Đồ thị Vn-Index 3 tháng

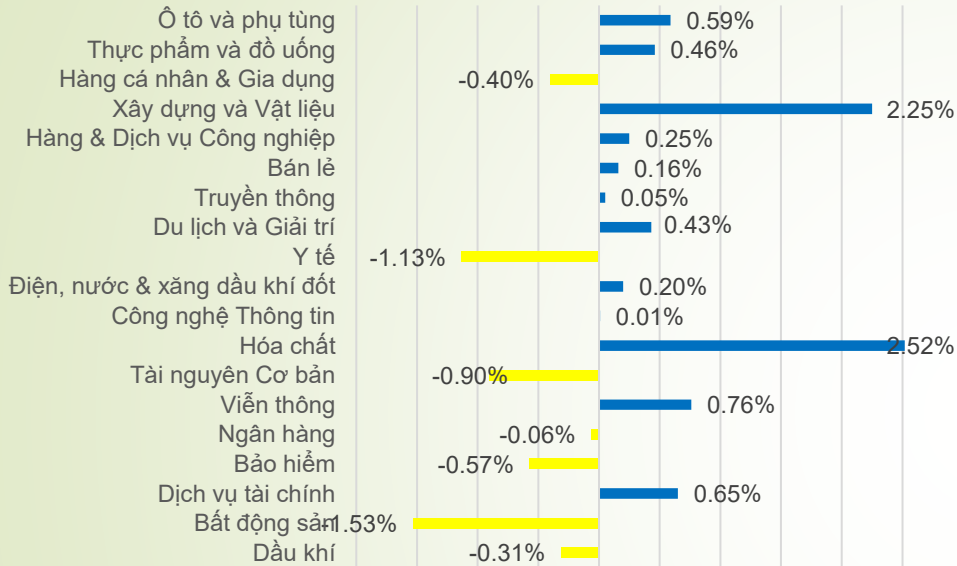


Tổng quan thị trường

	HOSE	HNX	UPCOM
Đóng cửa	1,495.2	264.9	106.7
(+/-)	-7.31	-1.41	0.86
(%)	-0.49%	-0.53%	0.81%
Khối lượng giao dịch (Triệu cp)	1,372	184	102
Giá trị giao dịch (Tỷ VND)	36,188	3,475	1044
Giao dịch khối ngoại (Tỷ VND)	(2,405)	(162)	(22)
Số mã tăng	141	71	180
Số mã giảm	180	100	143
Số mã giá không đổi	54	64	131

Nhận định thị trường

Diễn biến nhóm ngành & Chỉ số định giá



STT	Nhóm ngành	PE	PB
1	Dầu khí	31.24	1.25
2	Nguyên vật liệu	18.22	1.63
3	Công nghiệp	14.94	2.17
4	Hàng Tiêu dùng	15.62	2.30
5	Dược phẩm và Y tế	15.74	1.59
6	Dịch vụ Tiêu dùng	21.20	4.26
7	Viễn thông	30.63	5.72
8	Tiện ích Cộng đồng	14.29	1.72
9	Tài chính	18.44	1.87
10	Ngân hàng	9.85	1.57
11	Công nghệ Thông tin	19.92	4.09

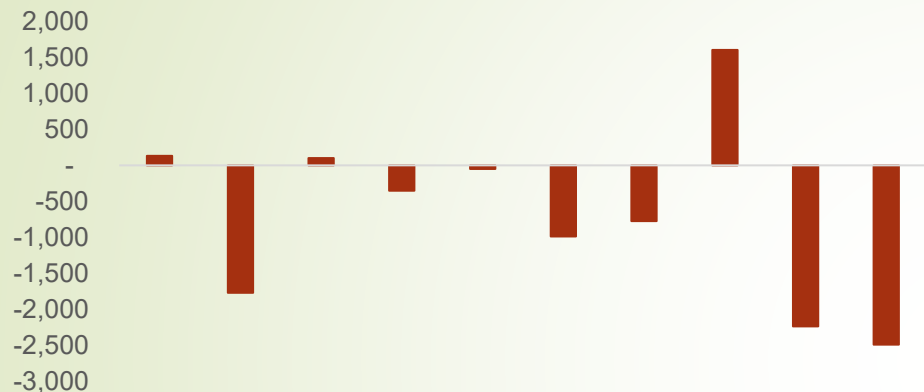
- Mặc dù hôm nay giảm điểm, chúng tôi vẫn thấy đây là diễn biến bình thường, áp lực bán giảm (thể hiện ở thanh khoản giảm) đã là điểm tích cực
- Vn-Index đang hình thành hỗ trợ tại vùng 1,475-1,480 điểm
- Khối ngoại bán ròng quá mạnh khoảng 2,500 tỷ cũng là lý do thị trường giảm trong hôm nay.
- Tuy vậy, mức độ giảm của VN-Index không quá lớn, vẫn nằm trong mức độ cho phép đã dự đoán trước.
- Sau phiên bán tháo ngày 29/7, Vn-Index cần 1 vài phiên (khoảng 1 tuần) để tích lũy, cũng là khoảng thời gian để 1 số nhà đầu tư khác bán bớt cổ phiếu chốt lãi giai đoạn trước
- Tóm lại, phiên hôm nay là diễn biến bình thường. Giảm điểm là cơ hội mua vào, chờ đợi thị trường tích lũy cho sóng tiếp theo.

Hiệu suất cổ phiếu theo ngành

Ngân hàng		Bất động sản		Chứng khoán		Thực phẩm		Xây dựng		Nguyên liệu cơ bản		Tiện ích		Hóa chất	
HDB	2.08%	SJS	6.89%	VCI	3.25%	PAN	1.91%	PC1	6.95%	HPG	0.80%	PGV	6.99%	DPM	1.10%
SHB	1.16%	CRE	5.94%	EVF	3.08%	DBC	1.79%	VCG	1.93%	DHC	0.49%	GEG	6.97%	VFG	0.51%
LPB	0.88%	NVL	3.60%	DSE	2.27%	KDC	1.67%	CTD	1.23%	ACG	-0.53%	NT2	1.49%	DCM	-0.28%
SSB	0.51%	HDC	2.29%	BSI	1.09%	SAB	0.63%	CII	0.92%	HSG	-0.80%	VSH	0.64%	CSV	-1.12%
TCB	0.29%	VPI	2.12%	HCM	0.39%	BHN	0.00%	HHV	0.00%	PTB	-2.16%	SHP	0.28%	DGC	-1.26%
VPB	0.00%	VRE	1.25%	FTS	-0.37%	MSN	0.00%	BMP	0.00%	NKG	-4.02%	TMP	0.16%	GVR	-1.33%
ACB	0.00%	KDH	1.09%	ORS	-0.46%	HAG	-0.36%	CTR	-0.33%			PGD	0.00%	DPR	-1.49%
VCB	0.00%	KOS	0.64%	TVS	-0.51%	FMC	-0.40%	HTI	-1.55%			GAS	-0.15%	PHR	-2.19%
TPB	0.00%	DXS	0.46%	DSC	-1.13%	BAF	-0.72%	VGC	-5.22%			TDM	-0.35%	AAA	-3.30%
NAB	-0.33%	VHM	-0.11%	VND	-2.20%	ASM	-0.74%					BWE	-0.40%		
MBB	-1.09%	HDG	-0.19%	BCG	-2.43%	MCM	-0.85%					CHP	-0.44%		
STB	-1.10%	KBC	-0.47%	SSI	-2.92%	VHC	-1.59%					PPC	-0.45%		
BID	-1.72%	DXG	-0.51%	VDS	-3.38%	VNM	-1.96%					POW	-1.04%		
VIB	-2.06%	IJC	-0.75%	VIX	-3.66%	SBT	-2.07%					REE	-1.95%		
MSB	-2.17%	VIC	-1.42%	CTS	-3.68%	ANV	-2.35%					HNA	-6.77%		
EIB	-2.96%	QCG	-1.90%	AGR	-3.91%	VCF	-4.11%								
OCB	-3.42%	PDR	-2.42%												
CTG	-3.49%	BCM	-2.51%												
		SZC	-2.66%												
		NLG	-3.13%												
		SIP	-3.71%												
		TCH	-3.97%												
		DIG	-4.14%												

Giao dịch khối ngoại

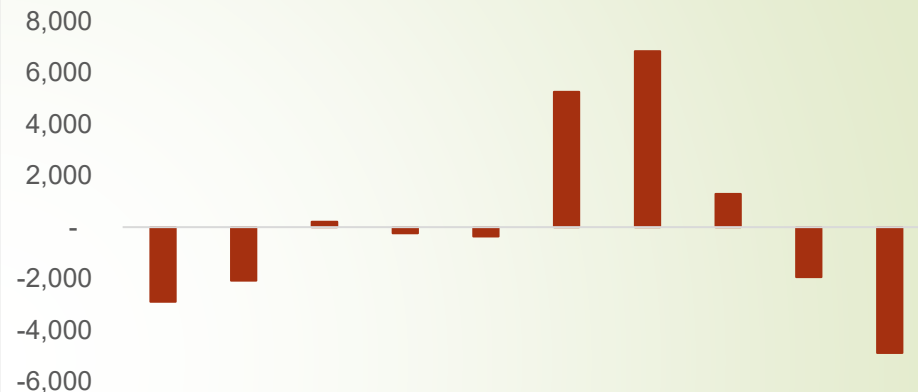
Giao dịch khối ngoại - 10 ngày



Top mua ròng

No	Code	Exchange	Buy value	Sell value	Net value
1	SHB	HOSE	268.00	115.91	152.09
2	NVL	HOSE	124.60	39.16	85.44
3	MSB	HOSE	141.41	57.54	83.87
4	HDB	HOSE	82.89	5.06	77.83
5	HAH	HOSE	78.52	8.34	70.17
6	VIX	HOSE	117.95	55.88	62.07
7	NLG	HOSE	51.58	3.83	47.75
8	VND	HOSE	103.32	59.24	44.07
9	HDC	HOSE	53.25	18.76	34.49
10	VGC	HOSE	40.27	7.23	33.04
11	CII	HOSE	50.20	17.56	32.63
12	PC1	HOSE	57.57	25.69	31.88
13	DXG	HOSE	42.03	20.82	21.21
14	DBC	HOSE	42.54	23.06	19.48
15	SAB	HOSE	30.06	12.96	17.11

Giao dịch khối ngoại - 10 tuần



Top bán ròng

No	Code	Exchange	Buy value	Sell value	Net value
1	SSI	HOSE	60.66	527.61	- 466.96
2	CTG	HOSE	39.41	425.57	- 386.16
3	FPT	HOSE	151.81	439.43	- 287.62
4	HPG	HOSE	69.72	351.72	- 282.00
5	VHM	HOSE	137.91	291.77	- 153.86
6	STB	HOSE	64.45	198.53	- 134.08
7	GMD	HOSE	50.89	172.72	- 121.83
8	VSC	HOSE	43.96	131.42	- 87.47
9	GEX	HOSE	26.52	104.45	- 77.93
10	BID	HOSE	14.94	82.01	- 67.07
11	FUEVFNVD	HOSE	0.56	63.47	- 62.91
12	VCI	HOSE	48.42	108.40	- 59.99
13	CTR	HOSE	14.33	73.05	- 58.72
14	PLX	HOSE	2.25	53.44	- 51.18
15	BSR	HOSE	4.61	53.82	- 49.21

Cập nhật vĩ mô

	Hôm nay	1D	1W	YTD
Giá dầu Brent (USD/thùng)	71.78	-0.95%	5.00%	-3.83%
Giá dầu WTI (USD/thùng)	69.41	-0.84%	5.12%	-3.22%
Giá vàng thế giới (USD/ounce)	3,343.30	1.44%	-0.82%	26.59%
Tỷ giá trung tâm (USD/VND)	25,249	0.04%	0.34%	3.76%
Tỷ giá bán Vietcombank (USD/VND)	26,390	0.04%	0.27%	3.28%
Tỷ giá bán TT tự do (USD/VND)	26,450	0.00%	-0.04%	2.32%
Lãi suất qua đêm – Liên ngân hàng	3.67%	-0.66%	-1.59%	-0.37%
Lợi suất trái phiếu chính phủ 1 năm	2.49%	0.01%	0.03%	0.37%
Lợi suất trái phiếu chính phủ 3 năm	2.62%	0.03%	0.04%	0.45%

PMI bật tăng lên 52,4 điểm sau ba tháng liên tiếp dưới ngưỡng 50

PMI ngành sản xuất của Việt Nam đạt 52,4 điểm, tăng mạnh so với 48,9 điểm của tháng 6 và cũng là tháng đầu tiên trở lại trên ngưỡng 50 điểm sau ba tháng liên tiếp nằm dưới ngưỡng này. Sự cải thiện mạnh mẽ của điều kiện kinh doanh cũng mạnh nhất trong gần một năm trở lại đây.

Ông Trump giữ nguyên thuế đối ứng tối thiểu, tăng thuế với Canada lên 35%

Tổng thống Trump sẽ duy trì thuế quan đối ứng tối thiểu 10%, trong khi hàng nhập khẩu từ các đối tác có thặng dư thương mại với Mỹ phải đối mặt mức thuế 15% hoặc cao hơn.

NHNN điều chỉnh tăng thêm chỉ tiêu tăng trưởng tín dụng với các tổ chức tín dụng

Ngày 31/07, NHNN tăng thêm chỉ tiêu tăng trưởng tín dụng năm 2025 đối với các tổ chức tín dụng theo nguyên tắc cụ thể, đảm bảo công khai, minh bạch. Việc bổ sung hạn mức này là sự chủ động của NHNN mà các TCTD không cần phải đề nghị.

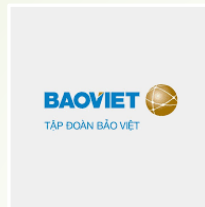
Bản tin doanh nghiệp



Vint

Hạ tầng Đèo Cả (HHV) báo lãi bán niên kỷ lục

Trong quý 2, doanh thu đạt 947 tỷ đồng, tăng 16% yoy. Doanh thu các trạm thu phí BOT chiếm 57% tổng doanh thu, tăng 11% và mảng xây lắp chiếm 38% và tăng gần 19%. Lợi nhuận ròng đạt 131 tỷ, tăng 24%.



Lợi nhuận Tập đoàn Bảo Việt tăng 31,5% trong nửa đầu năm

Lợi nhuận của Tập đoàn đến từ cả mảng kinh doanh bảo hiểm và kinh doanh tài chính. Lợi nhuận từ hoạt động tài chính mang về 2.703 tỷ đồng, tăng 6% so với cùng kỳ năm 2024.



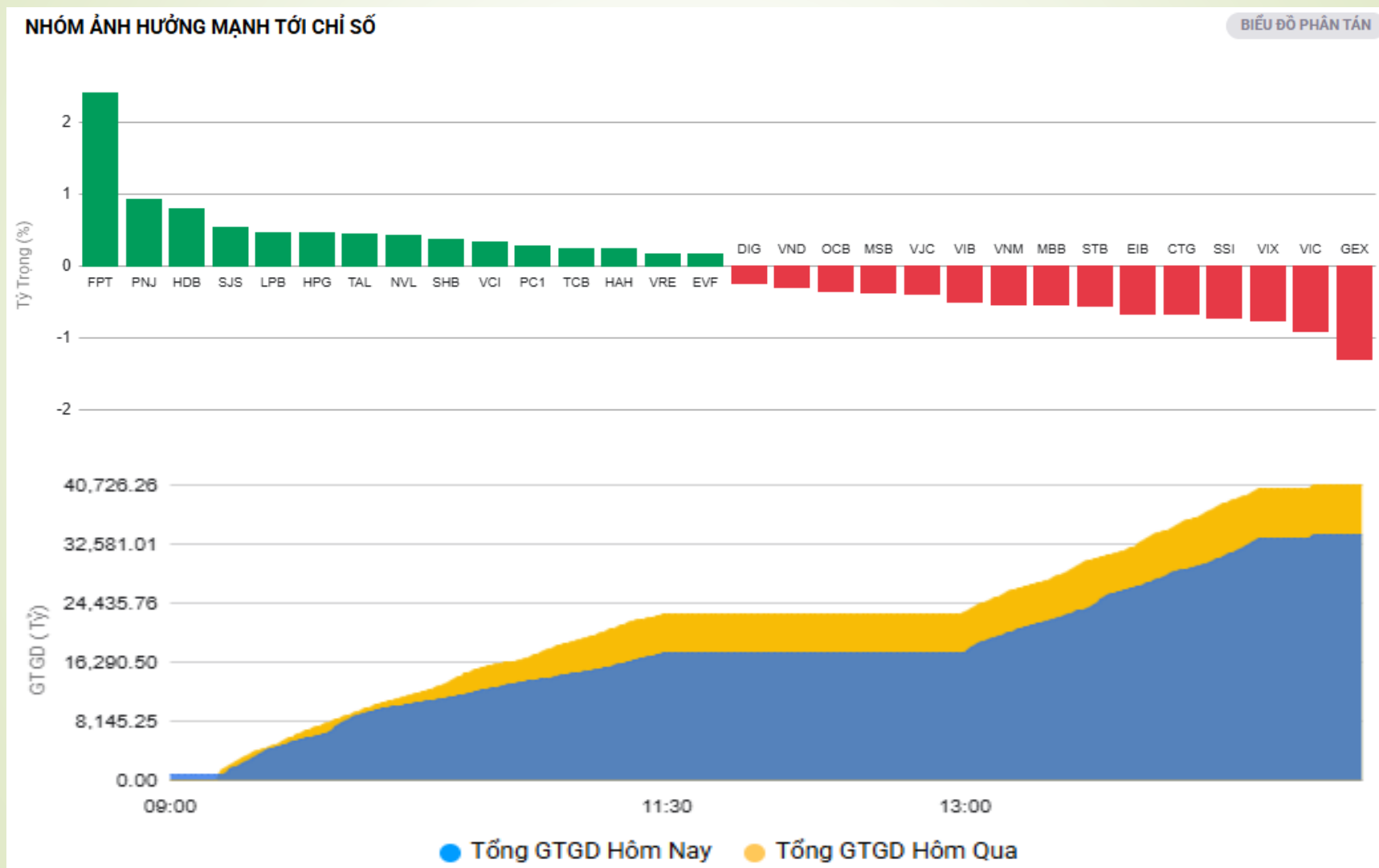
PYN Elite Fund nâng sở hữu Yeah1 lên trên 7%

Quý Phần Lan vừa báo cáo đã mua vào 1 triệu cổ phiếu của YEG trong phiên giao dịch ngày 24/7, nâng tổng lượng nắm giữ từ hơn 13,2 triệu cổ phiếu (6.91%) lên hơn 14,2 triệu cổ phiếu (7.43%).

Lịch sự kiện

Mã	Ngày ĐKCC	Ngày GDKHQ	Ngày thực hiện	Sự kiện	Tỷ lệ thực hiện	Giá trị
PDR	08/05/2025	08/04/2025	08/04/2025	Phát hành cổ phiếu trả cổ tức	8.00%	
IVS	07/22/2025	07/21/2025	08/05/2025	Trả cổ tức bằng tiền mặt	0.49%	48
CII	08/06/2025	08/05/2025	08/05/2025	Phát hành cổ phiếu trả cổ tức	14.00%	
ADP	07/10/2025	07/09/2025	08/06/2025	Trả cổ tức bằng tiền mặt	7.00%	700
ITD	08/08/2025	08/07/2025	08/07/2025	Phát hành cổ phiếu trả cổ tức	7.00%	
HAH	08/08/2025	08/07/2025	08/07/2025	Phát hành cổ phiếu trả cổ tức	30.00%	
DBC	08/08/2025	08/07/2025	08/07/2025	Phát hành cổ phiếu trả cổ tức	15.00%	
DPM	08/08/2025	08/07/2025	08/07/2025	Phát hành cổ phiếu trả cổ tức	73.75%	
CEO	08/08/2025	08/07/2025	08/07/2025	Phát hành cổ phiếu trả cổ tức	5.00%	
OCB	07/18/2025	07/17/2025	08/07/2025	Trả cổ tức bằng tiền mặt	7.00%	700
OCB	08/11/2025	08/08/2025	08/08/2025	Phát hành cổ phiếu trả cổ tức	8.00%	
MWG	07/25/2025	07/24/2025	08/08/2025	Trả cổ tức bằng tiền mặt	10.00%	1,000
BMC	07/25/2025	07/24/2025	08/12/2025	Trả cổ tức bằng tiền mặt	13.00%	1,300
NSC	08/01/2025	07/31/2025	08/14/2025	Trả cổ tức bằng tiền mặt	20.00%	2,000
TIP	08/08/2025	08/07/2025	08/15/2025	Trả cổ tức bằng tiền mặt	12.00%	1,200
TIP	08/08/2025	08/07/2025	08/15/2025	Trả cổ tức bằng tiền mặt	4.00%	400
PMB	07/31/2025	07/30/2025	08/15/2025	Trả cổ tức bằng tiền mặt	7.00%	700
PRE	07/30/2025	07/29/2025	08/15/2025	Trả cổ tức bằng tiền mặt	4.50%	450
NBC	08/05/2025	08/04/2025	08/15/2025	Trả cổ tức bằng tiền mặt	5.00%	500

Số liệu thị trường



Khuyến nghị của NHSV Research

CPPVT	Ngày đánh giá	Khuyến nghị	Giá CP tại thời điểm báo cáo	Giá mục tiêu	Giá mục tiêu (điều chỉnh)	Giá hiện tại (1/8/2025)	%	Đường dẫn báo cáo
VPB	20/5/2024	MUA	19,800	23,100	22,100	25,800	-14.3%	Link
TPB	1/7/2024	MUA	17,350	22,800	18,167	15,700	15.7%	Link
TCB	12/8/2024	MUA	21,250	26,300	26,300	34,100	-22.9%	Link
MBB	29/8/2024	MUA	24,850	30,400	26,435	27,150	-2.6%	Link
ACB	23/9/2024	MUA	25,650	28,800	24,174	23,000	37.0%	Link
HDB	15/10/2024	KHẢ QUAN	27,150	30,200	25,800	27,000	-4.4%	Link
CTG	28/11/2024	KHẢ QUAN	35,150	38,600	38,600	44,300	-12.9%	Link
VCB	24/2/2025	MUA	93,100	108,400	72,508	60,200	20.4%	Link
BID	20/3/2025	MUA	39,800	46,900	46,900	37,200	26.1%	Link
HPG	13/01/2025	MUA	25,900	33,800	24,167	25,150	-3.9%	Link
HSG	14/02/2025	KHẢ QUAN	16,650	17,990	14,880	18,500	-19.6%	Link
NKG	7/3/2025	KHẢ QUAN	16,100	17,380	13,310	15,500	-14.1%	Link
NLG	30/9/2024	MUA	41,550	48,500	48,500	40,200	20.6%	Link
KDH	23/10/2024	MUA	33,300	42,400	38,545	27,700	39.2%	Link
DXG	15/11/2024	MUA	16,150	18,800	16,068	19,700	-18.4%	Link
DXS	15/1/2025	KHẢ QUAN	6,500	7,000	7,000	11,000	-36.4%	Link
KBC	22/1/2025	MUA	28,950	36,000	36,000	31,500	14.3%	Link
VRE	21/3/2025	MUA	18,450	22,500	22,500	28,450	-20.9%	Link
HAH	31/3/2025	KHẢ QUAN	52,800	60,180	60,180	80,200	-25.0%	Link
VHM	29/4/2025	KHẢ QUAN	58,400	66,100	66,100	89,900	-26.5%	Link
STB	14/5/2025	MUA	40,000	47,500	47,500	49,400	-3.8%	Link
GMD	27/5/2025	KHẢ QUAN	59,500	63,600	61,600	56,000	10.0%	Link
HDC	5/6/2025	MUA	26,000	30,200	30,200	35,750	-15.5%	Link
VSC	18/06/2025	KHẢ QUAN	16,550	17,700	17,700	25,750	-31.3%	Link
PDR	30/6/025	KHẢ QUAN	18,050	20,200	20,200	20,200	0.0%	Link
PVT	17/7/2025	KHẢ QUAN	18,100	19,900	19,900	18,300	8.7%	Link



Trụ sở chính

Tầng 9, tòa tháp Đông, Lotte Center Hà Nội, số 54 Liễu Giai, phường Cống Vị, quận Ba Đình, Hà Nội

Hotline: 1900.1055

Fax: 0243.941.0248

Chi nhánh Hà Nội

Tầng trệt tòa Somerset Grand Hanoi & Phòng 505, tầng 5 Tòa Tháp Hà Nội, số 49 Hai Bà Trưng, phường Trần Hưng Đạo, Quận Hoàn Kiếm, HN

Hotline: 1900.1055

Fax: 0243.941.0248

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 3, tòa nhà President Place, Số 93 Nguyễn Du, Phường Bến Nghé, Quận 1, HCM

Hotline: 0283.838.5917

Fax: 0283.620.0887

TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH

Báo cáo này thuộc sở hữu của NHSV. Mọi hành vi sao chép, in ấn khi không có sự cho phép của NHSV đều bị nghiêm cấm. Báo cáo này không nên được coi là một lời đề nghị giao dịch mua bán bất kỳ cổ phiếu nào. Mặc dù những thông tin, dự báo và nhận định trong báo cáo này được dựa trên các nguồn thông tin đáng tin cậy, NHSV không thể khẳng định sự chính xác và hoàn thiện của các nguồn thông tin này. NHSV sẽ không chịu trách nhiệm trước bất kỳ thiệt hại, mất mát nào đến từ việc sử dụng bất kỳ thông tin, nhận định nào đến từ báo cáo này.